

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

KHOA LUẬT



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
LÝ LUẬN NHÀ NƯỚC
VÀ PHÁP LUẬT 1

(LƯU HÀNH NỘI BỘ)

CẦN THƠ – 2018

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ
KHOA LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC
LÝ LUẬN NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT 1

1. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

- **Tên môn học:** Lý luận nhà nước và pháp luật 1

- **Đối tượng áp dụng:** + Ngành Luật Kinh tế

+ Bachelor: Đại học

+ Hệ Chính quy

- **Số tín chỉ:** 02; **Số tiết:** 30 tiết

- **Giảng viên phụ trách:** Bộ môn Luật Kinh tế

- **Địa chỉ Khoa Luật:** Phòng C1-01 - Khu Hiệu Bộ - Số 168 – Đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài) – Quận Ninh Kiều – Cần Thơ

2. MỤC TIÊU CHUNG CỦA MÔN HỌC

Sau khi học xong môn học Lý luận nhà nước và pháp luật 1, sinh viên đạt được các kết quả sau đây:

2.1. Về kiến thức

- Nêu và phân tích được những vấn đề lý luận chung về nhà nước như khái niệm nhà nước, nguồn gốc, bản chất, chức năng, hình thức, kiểu, vai trò của nhà nước; bộ máy nhà nước; nhà nước pháp quyền;

- Xác định được quá trình vận động và phát triển của nhà nước;

- Nêu và phân tích được mối quan hệ giữa nhà nước với các hiện tượng xã hội khác;

- Xác định được chức năng nhà nước nói chung qua các kiểu nhà nước; đồng thời xác định được chức năng của nhà nước Việt Nam hiện nay;

- Phân tích được mối quan hệ giữa nhà nước với cá nhân nói chung và ở Việt Nam hiện nay nói riêng;

- Có được tư duy khoa học và phương pháp nhận thức khoa học về xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nay.

2.2. Về kỹ năng

- Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học để phân tích và giải thích hiện tượng nhà nước trong thực tế;

- Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu các khoa học pháp lý khác, nhất là các môn khoa học pháp lý chuyên ngành luật trong chương trình đào tạo đại học luật;

- Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, hệ thống hoá các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể; kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề lý luận về nhà nước;

- Có kỹ năng phân tích và lập luận; có tư duy phản biện; có khả năng đánh giá các vấn đề pháp luật về nhà nước;

- Có khả năng tranh luận, hùng biện; có kỹ năng thuyết trình, diễn thuyết trước công chúng;

- Có khả năng tự cập nhật kiến thức và có khả năng tự nghiên cứu.

2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm cũng như chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;

- Tự định hướng và đưa ra các kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ quan điểm cá nhân.

2.4. Về thái độ

- Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận, đánh giá hiện tượng nhà nước trong đời sống xã hội;

- Hình thành tính chủ động, tự tin, bản lĩnh cho sinh viên;

- Xác định đúng vị trí, vai trò của lý luận nhà nước và pháp luật trong hệ thống các khoa học pháp lý và các môn học pháp lý trong chương trình đào tạo đại học luật.

3. MỤC TIÊU NHẬN THỨC CHI TIẾT

<i>Vấn đề/bậc nhận thức</i>	<i>Bậc 1</i>	<i>Bậc 2</i>	<i>Bậc 3</i>
<i>Vấn đề 1:</i> Nguồn gốc,	1A1. Nêu được khái	1B1. Phân tích được nội dung các đặc trưng của	1C1. Phân biệt được nhà nước với các tổ

<p>kiểu nhà nước</p>	<p>niệm nhà nước.</p> <p>1A2. Nêu được nguồn gốc ra đời nhà nước</p> <p>1A3. Nêu được các đặc trưng của nhà nước.</p> <p>1A4. Nêu được các hình thức xuất hiện điển hình của nhà nước.</p> <p>1A5. Nêu được khái niệm kiểu nhà nước.</p> <p>1A6. Nêu được sự ra đời, quá trình phát triển của các kiểu nhà nước theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lê nin</p>	<p>nhà nước.</p> <p>1B2. Phân tích được nguyên nhân và quá trình ra đời nhà nước theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin.</p> <p>1B3. Phân tích được quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về quy luật thay thế các kiểu nhà nước trong lịch sử.</p> <p>1B4. Phân tích được sự ra đời, cơ sở kinh tế-xã hội, đặc điểm cơ bản về quá trình tồn tại và phát triển của từng kiểu nhà nước chủ nô, phong kiến, tư sản và XHCN.</p>	<p>chức xã hội khác trong xã hội có giai cấp.</p> <p>1C2. Nhận thức được sự khác biệt về cơ sở kinh tế-xã hội giữa các kiểu nhà nước.</p> <p>1C3. So sánh được sự giống và khác nhau về cơ sở kinh tế và cơ sở xã hội của từng kiểu nhà nước</p>
<p>Vấn đề 2: Bản chất, chức năng của nhà nước</p>	<p>2A1. Nêu được khái niệm bản chất của nhà nước.</p> <p>2A2. Nêu được bản chất của nhà nước Việt Nam hiện nay.</p> <p>2A3. Nêu được khái niệm chức năng của nhà nước.</p> <p>2A4. Nêu được các hình thức, phương pháp thực hiện chức</p>	<p>2B1. Phân tích được nội dung hai thuộc tính thể hiện bản chất của nhà nước (tính xã hội và tính giai cấp).</p> <p>2B2. Phân tích được sự vận động biến đổi của hai thuộc tính thể hiện bản chất của nhà nước qua các kiểu nhà nước chủ nô, phong kiến, tư sản, XHCN.</p>	<p>2C1. Đưa ra được những bình luận về tính kế thừa và phát triển của chức năng nhà nước qua các kiểu nhà nước.</p> <p>2C2. Đưa ra được sự hiểu biết của bản thân về nhà nước “của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân”.</p>

	<p>năng của nhà nước.</p> <p>2A5. Nêu được các loại chức năng của nhà nước (theo các tiêu chí phân loại khác nhau).</p>	<p>2B3. Phân tích được bản chất và các đặc trưng của nhà nước Việt Nam hiện nay.</p> <p>2B4. Phân tích được các đặc điểm thể hiện tính xã hội của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.</p> <p>2B5. Phân tích được sự vận động, phát triển của chức năng nhà nước qua các kiểu nhà nước.</p> <p>2B6. Phân tích được nội dung các chức năng của nhà nước Việt Nam hiện nay.</p>	
<p>Vấn đề 3: Cơ quan nhà nước và bộ máy nhà nước</p>	<p>3A1. Nêu được khái niệm cơ quan nhà nước.</p> <p>3A2. Nêu được các đặc điểm của cơ quan nhà nước.</p> <p>3A3. Nêu được các loại cơ quan nhà nước (theo các tiêu chí phân loại khác nhau).</p> <p>3A4. Nêu được khái niệm bộ máy nhà nước.</p> <p>3A5. Nêu được các</p>	<p>3B1. Phân tích được sự phụ thuộc của bộ máy nhà nước vào chức năng của nhà nước.</p> <p>3B2. Phân tích được sự phát triển của bộ máy nhà nước qua các kiểu nhà nước.</p> <p>3B3. Phân tích được nguyên tắc phân quyền: quá trình hình thành, nội dung cơ bản, sự</p>	<p>3C1. Phân biệt được điểm khác biệt giữa cơ quan nhà nước với cơ quan của tổ chức xã hội khác.</p> <p>3C2. Bình luận được nguyên tắc phân chia quyền lực nhà nước trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước nói chung và của Việt Nam nói riêng.</p>

	<p>nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.</p> <p>3A6. Nêu được các đặc điểm của bộ máy nhà nước Việt Nam hiện nay.</p> <p>3A7. Nêu được các loại cơ quan trong bộ máy nhà nước Việt Nam hiện nay.</p>	<p>vận dụng trên thực tế, ưu điểm và hạn chế.</p> <p>3B4. Phân tích được nội dung các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam hiện nay.</p>	
<p>Vấn đề 4: Hình thức nhà nước</p>	<p>4A1. Nêu được khái niệm hình thức của nhà nước.</p> <p>4A2. Nêu được khái niệm hình thức chính thể của nhà nước.</p> <p>4A3. Nêu được các dạng chính thể của nhà nước.</p> <p>4A4. Nêu được khái niệm hình thức cấu trúc nhà nước.</p> <p>4A5. Nêu được các dạng cấu trúc nhà nước.</p> <p>4A6. Nêu được</p>	<p>4B1. Phân tích được các đặc trưng của từng dạng chính thể của nhà nước.</p> <p>4B2. Phân tích được sự biến đổi của hình thức chính thể qua các kiểu nhà nước.</p> <p>4B3. Phân tích được các đặc trưng của từng dạng cấu trúc của nhà nước.</p> <p>4B4. Phân tích được sự biến đổi của hình thức cấu trúc nhà nước qua các kiểu nhà nước.</p> <p>4B5. Phân tích được các đặc trưng của chế độ chính trị dân</p>	<p>4C1. Nhận xét được về sự biến đổi của hình thức nhà nước qua các kiểu nhà nước.</p> <p>4C2. Bình luận được ưu thế của nhà nước so với các tổ chức khác trong hệ thống chính trị.</p> <p>4C3. Bình luận và phân tích được mối quan hệ giữa nhà nước Việt Nam với các tổ chức chính trị - xã hội khác trong hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay.</p>

	<p>khái niệm chế độ chính trị trong hình thức nhà nước.</p> <p>4A7. Nêu được hình thức nhà nước Việt Nam hiện nay.</p>	<p>chủ và chế độ chính trị phản dân chủ.</p> <p>4B6. Phân tích được sự biến đổi của chế độ chính trị của nhà nước qua các kiểu nhà nước.</p>	
<p>Vấn đề 5: Nhà nước trong hệ thống chính trị - Nhà nước pháp quyền</p>	<p>5A1. Nêu được khái niệm hệ thống chính trị.</p> <p>5A2. Nêu được các bộ phận cấu thành hệ thống chính trị.</p> <p>5A3. Nêu được khái niệm nhà nước pháp quyền.</p> <p>5A4. Nêu được các đặc trưng cơ bản của nhà nước pháp quyền.</p>	<p>5B1. Phân tích được vị trí, vai trò của nhà nước trong hệ thống chính trị.</p> <p>5B2. Phân tích được mối quan hệ giữa nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam với Đảng Cộng sản Việt Nam.</p> <p>5B3. Phân tích được mối quan hệ giữa nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam với các tổ chức khác trong hệ thống chính trị.</p> <p>5B4. Phân tích được các nội dung cơ bản về đặc trưng của nhà nước pháp quyền.</p>	<p>5C1. Nhận xét được sự cần thiết phải xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>5C2. Bình luận và phân tích được giải pháp cơ bản để xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.</p>

4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY – HỌC

4.1. Lịch trình chung

Số Tiết	VD	Hình thức tổ chức dạy-học		
		Lý thuyết	Seminar	LVN
30	05 vấn đề	13	12	5

4.2. Lịch trình chi tiết

Thời lượng	Nội dung giảng dạy	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên
Tiết 1-6	<p>Chương 1. Nguồn gốc, kiểu nhà nước</p> <p>1.1. Khái niệm nhà nước</p> <p>1.1.1. Định nghĩa nhà nước</p> <p>1.1.2. Đặc trưng của nhà nước</p> <p>1.2. Nguồn gốc nhà nước</p> <p>1.3. Kiểu nhà nước</p> <p>1.3.1. Khái niệm kiểu nhà nước</p> <p>1.3.2. Các kiểu nhà nước trong lịch sử</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV sinh hoạt chung về môn học và giao đề tài cho nhóm làm báo cáo. - GV diễn giảng các kiến thức lý thuyết. - GV đặt câu hỏi, nêu tình huống liên quan đến nội dung bài giảng. - GV hướng dẫn sinh viên thảo luận, trả lời câu hỏi, giải quyết tình huống. 	<ul style="list-style-type: none"> - SV lắng nghe quy định môn học và nhận đề tài từ GV. - SV nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi những nội dung còn thắc mắc. - SV nghiên cứu trả lời câu hỏi, thảo luận và đưa ra phương án giải quyết tình huống.
Tiết 7-11	<p>Chương 2: Bản chất, chức năng của nhà nước</p> <p>2.1. Bản chất của nhà nước</p> <p>2.1.1. Các thuộc tính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV diễn giảng các kiến thức lý thuyết. - GV đặt câu hỏi, nêu tình huống liên quan đến bài giảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - SV nghe giảng, ghi chép, hỏi các vấn đề còn thắc mắc. - SV nghiên cứu trả lời câu hỏi, thảo

	<p>thể hiện bản chất của nhà nước</p> <p>2.1.2. Bản chất của nhà nước Việt Nam hiện nay</p> <p>2.2. Chức năng của nhà nước</p> <p>2.2.1. Khái niệm chức năng của nhà nước</p> <p>2.2.2. Phân loại chức năng của nhà nước</p> <p>2.3. Sự phát triển của chức năng nhà nước qua các kiểu nhà nước</p> <p>2.4. Chức năng của nhà nước Việt Nam hiện nay</p>	<p>- GV hướng dẫn sinh viên thảo luận, trả lời câu hỏi, giải quyết tình huống.</p>	<p>luận và đưa ra phương án giải quyết tình huống.</p>
Tiết 12-17	<p>Chương 3: Bộ máy nhà nước</p> <p>3.1. Khái niệm bộ máy nhà nước</p> <p>3.2. Phân loại cơ quan trong bộ máy nhà nước</p> <p>3.3. Sự phát triển của bộ máy nhà nước qua các kiểu nhà nước</p> <p>3.4. Bộ máy nhà nước Việt Nam hiện nay</p> <p>3.4.1. Đặc điểm của</p>	<p>- GV diễn giảng các kiến thức lý thuyết.</p> <p>- GV đặt câu hỏi, nêu tình huống liên quan đến bài giảng.</p> <p>- GV hướng dẫn sinh viên thảo luận, trả lời câu hỏi, giải quyết tình huống.</p> <p>- GV ra đề kiểm tra.</p>	<p>- SV nghe giảng, ghi chép, hỏi các vấn đề còn thắc mắc.</p> <p>- SV nghiên cứu trả lời câu hỏi, thảo luận và đưa ra phương án giải quyết tình huống.</p> <p>- SV làm bài kiểm tra cá nhân.</p>

	<p>bộ máy nhà nước Việt Nam hiện nay</p> <p>3.4.2. Cơ cấu của bộ máy nhà nước Việt Nam hiện nay</p> <p>3.4.3. Những nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam hiện nay</p> <p>3.4.4. Hoàn thiện bộ máy nhà nước Việt Nam hiện nay</p> <p>- Làm bài kiểm tra cá nhân.</p>		
Tiết 18-22	<p>Chương 4: Hình thức nhà nước</p> <p>4.1. Khái niệm hình thức nhà nước</p> <p>4.1.1. Hình thức chính thể</p> <p>4.1.2. Hình thức cấu trúc nhà nước</p> <p>4.1.3. Chế độ chính trị</p> <p>4.2. Sự biến đổi của hình thức nhà nước qua các kiểu nhà nước</p> <p>4.2.1. Sự biến đổi của hình thức chính thể</p> <p>4.2.2. Sự biến đổi</p>	<p>- GV diễn giảng các kiến thức lý thuyết.</p> <p>- Tổ chức cho các nhóm báo cáo, điều khiển các nhóm phản biện, đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi, tranh luận với các nhóm.</p>	<p>- SV nghe giảng, ghi chép, hỏi các vấn đề còn thắc mắc.</p> <p>- SV thực hiện thuyết trình bài báo cáo, trả lời các câu hỏi của nhóm và của GV.</p>

	<p>của hình thức cấu trúc nhà nước</p> <p>4.2.3. Sự biến đổi của chế độ chính trị</p> <p>4.3. Hình thức của nhà nước Việt Nam hiện nay</p>		
Tiết 23-28	<p>Chương 5: Nhà nước trong hệ thống chính trị - Nhà nước pháp quyền</p> <p>5.1. Nhà nước trong hệ thống chính trị</p> <p>5.1.1. Khái niệm hệ thống chính trị</p> <p>5.1.2. Vị trí, vai trò của nhà nước trong hệ thống chính trị</p> <p>5.1.3. Mối quan hệ giữa nhà nước với các tổ chức khác trong hệ thống chính trị</p> <p>5.1.4. Nhà nước trong hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay</p> <p>5.2. Nhà nước pháp quyền</p> <p>5.2.1. Khái quát về lịch sử tư tưởng nhà nước pháp quyền</p> <p>5.2.2. Những đặc trưng cơ bản của nhà</p>	<p>- GV diễn giảng các kiến thức lý thuyết.</p> <p>- Tổ chức cho các nhóm báo cáo, điều khiển các nhóm phân biện, đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi, tranh luận với các nhóm.</p>	<p>- SV nghe giảng, ghi chép, hỏi các vấn đề còn thắc mắc.</p> <p>- SV thực hiện thuyết trình bài báo cáo, trả lời các câu hỏi của nhóm và của GV.</p>

	nước pháp quyền 5.2.3. Xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay		
Tiết 29-30	Ôn tập kết thúc môn	Tóm lược các nội dung cơ bản, giải đáp thắc mắc của sinh viên	Lắng nghe; đặt các câu hỏi còn thắc mắc.

5. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm
1	Chuyên cần	10	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.	10
		10	Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Sinh viên vắng một tiết học bị trừ một điểm.	10
2	Thường xuyên	15	- Sinh viên làm 01 bài kiểm tra cá nhân - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra: + Đúng nội dung đáp án: 7.0 điểm + Trình bày rõ ràng, súc tích: 1.0 điểm + Lập luận khoa học, logic: 2.0 điểm Tổng: 10 điểm	10
		15	- Sinh viên làm 01 bài báo cáo nhóm - Tiêu chí đánh giá bài báo cáo: + Xác định vấn đề rõ ràng, hợp lý, khả thi: 2.0 điểm + Phân tích logic, sâu sắc, có liên hệ thực	10

			tể: 4.0 điểm + Chuẩn bị chu đáo, cẩn thận: 1.0 điểm + Trả lời chính xác các câu hỏi trong buổi báo cáo: 1.0 điểm + Trình bày báo cáo rõ ràng, lô cuốn: 1.0 điểm + Hình thức sáng tạo: 1.0 điểm Tổng: 10 điểm	
3	Thi kết thúc HP	50	+ Thi kết thúc học phần + Hình thức thi: Thi tự luận (thời gian 60 phút) + Tiêu chí đánh giá bài thi: Theo đáp án của đề thi	10

6. HỌC LIỆU

A. TÀI LIỆU THAM KHẢO BẮT BUỘC

1. Trường Đại học Luật Hà Nội (2018), *Giáo trình lý luận chung về nhà nước và pháp luật*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội.

B. TÀI LIỆU THAM KHẢO KHÔNG BẮT BUỘC

1. Trường Đại học luật Thành phố Hồ Chí Minh (2011), *Giáo trình bầu cử trong nhà nước pháp quyền*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;
2. Luật Hiến pháp Việt Nam năm 2013;
3. Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Cần Thơ, ngày tháng năm

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN